

Số: 104/CTSD

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2021

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN 5 NĂM (2021-2025)

I. TỔNG QUAN VỀ DOANH NGHIỆP.

1. Những sự kiện quan trọng.

- Việc thành lập: Ngày 04 tháng 7 năm 2008 Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội có Quyết định số 2082/QĐ-UBND về việc thành lập Công ty thủy lợi Sông Đáy trên cơ sở hợp nhất các Công ty khai thác công trình thủy lợi: Đan Hoài, La Khê, Chương Mỹ, Mỹ Đức; Ngày 13 tháng 5 năm 2010 Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội có Quyết định số 2126/ QĐ-UBND về việc chuyển đổi Công ty thủy lợi Sông Đáy thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Đầu tư phát triển thủy lợi Sông Đáy.

- Vốn điều lệ: 400.000.000.000 đồng (*Bốn trăm tỷ đồng*) (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở kế hoạch và đầu tư Hà Nội cấp ngày 07 tháng 9 năm 2010 và đăng ký thay đổi lần 3 ngày 25 tháng 9 năm 2015). Ngày 15 tháng 9 năm 2015 Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội đã có quyết định số 4653/ QĐ-UBND về việc điều chỉnh tăng vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển thủy lợi Sông Đáy là 736.000.000.000 đồng (*Bảy trăm ba mươi sáu tỷ đồng*). Ngày 27 tháng 6 năm 2019 Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội đã có quyết định số 3435/ QĐ-UBND về việc điều chỉnh tăng vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển thủy lợi Sông Đáy là 1.745.000.000.000 đồng (*Một nghìn bảy trăm bốn mươi lăm tỷ đồng*).

- Các sự kiện khác:

Ngày 09 tháng 10 năm 2019, Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội có Quyết định số 5665/QĐ-UBND về việc xếp doanh nghiệp hạng I đối với Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển thủy lợi Sông Đáy.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội đã phê duyệt và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển thủy lợi Sông Đáy tại quyết định số 4266/QĐ-UBND.

2. Quá trình phát triển:

- Chức năng, nhiệm vụ:

+ Quản lý, vận hành, khai thác, bảo vệ hệ thống các công trình thủy lợi, tài nguyên nước, đảm bảo an toàn và phục vụ tưới, tiêu cho sản xuất nông nghiệp,



dân sinh trong địa bàn các quận huyện được Thành phố giao phục vụ nhằm phát huy tối đa hiệu quả công trình, tạo việc làm và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

- + Cải tạo môi trường và phòng chống lụt, bão, giảm nhẹ thiên tai.

- + Cung cấp nước tưới, tiêu cho sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, thủy sản, cấp nước cho sinh hoạt và các ngành kinh tế.

- + Theo dõi, phát hiện và xử lý kịp thời các sự cố; duy tu, bảo dưỡng, vận hành bảo đảm an toàn công trình; kiểm tra, sửa chữa công trình trước và sau mùa mưa lũ.

- + Quan trắc, theo dõi thu thập các số liệu theo quy định; nghiên cứu tổng hợp và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ vào việc khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi.

- + Tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật về thủy lợi; triển khai thực hiện đồng bộ chính sách giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi; rà soát, bổ sung xây dựng, ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật lĩnh vực thủy lợi.

- + Sản xuất, kinh doanh nhằm mục đích thu lợi nhuận, góp phần thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô.

- + Hoàn thành các nhiệm vụ khác được Chủ sở hữu công ty giao.

- Ngành nghề của doanh nghiệp:

- + Tưới, tiêu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh kinh tế

- + Nuôi trồng, chế biến và kinh doanh thủy sản

- + Dịch vụ du lịch, du lịch sinh thái

- Mục tiêu kinh doanh:

Tối đa hóa hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu đầu tư tại công ty. Bảo đảm việc làm cho người lao động và lợi ích của Công ty theo quy định của pháp luật.

3. Định hướng phát triển.

- Các mục tiêu chủ yếu của doanh nghiệp:

- + Kiểm tra, rà soát hệ thống công trình thủy lợi để đề xuất với cấp có thẩm quyền cho cải tạo, nâng cấp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động.

- + Điều chỉnh quy hoạch công trình thủy lợi để phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương trong vùng phục vụ.

- + Thường xuyên cập nhật, nghiên cứu các ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành để nâng cao hiệu quả.

- + Rà soát, sắp xếp, điều chỉnh bộ máy tổ chức, tinh giản bộ máy cho phù hợp với từng giai đoạn.

5005
CỘNG
HÒA
XÃ HỘI
CHỦ NGHĨA
LIÊN
SỐ
ĐỒNG

- + Thực hiện tốt việc quản lý, bảo toàn và phát triển vốn.
- + Cập nhật kịp thời các thông tin về thị trường, chính sách, pháp luật của Nhà nước để mở rộng và nâng cao hiệu quả kinh tế.
- Những nội dung chính về chiến lược phát triển trung và dài hạn:
 - + Quản lý duy trì và vận hành hệ thống tưới, tu sửa công trình theo đúng quy trình, quy phạm kỹ thuật đảm bảo an toàn công trình phục vụ sản xuất nông nghiệp, xã hội, dân sinh kịp thời và đạt hiệu quả cao. Chú trọng bảo vệ môi trường và bảo vệ hệ sinh thái thủy sinh, phục vụ phát triển bền vững.
 - + Tiêu thoát nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, khu vực nông thôn và đô thị trừ vùng nội thị đảm bảo an toàn trước các tác động bất lợi do thiên tai liên quan đến nước gây ra cho các đô thị, khu dân cư. Chủ động tiêu, thoát nước ra sông chính, tăng diện tích tiêu bằng động lực, đảm bảo tiêu thoát ở vùng đồng bằng, vùng trũng phục vụ dân sinh, nông nghiệp, đáp ứng yêu cầu tiêu, thoát cho khu đô thị tiêu vào hệ thống công trình thủy lợi.
 - + Sử dụng vốn, tài sản và mọi nguồn lực được giao để hoàn thành tốt nhiệm vụ khai thác công trình thủy lợi và tận dụng công trình, máy móc thiết bị, lao động, kỹ thuật, đất đai, cảnh quan, huy động vốn để tổ chức hoạt động kinh doanh thêm mà không làm ảnh hưởng đến nhiệm vụ khai thác công trình thủy lợi và theo quy định của pháp luật.
 - + Ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý, vận hành công trình và điều hành nước.
 - + Bộ máy nhân sự được tổ chức gọn nhẹ, khoa học. Doanh nghiệp có môi trường làm việc thuận lợi, người lao động được tạo điều kiện tối đa để phát huy năng lực làm việc.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025.

1. Mục tiêu tổng quát.

Tiếp tục thực hiện công tác tổ chức quản lý, khai thác công trình phục vụ tưới nông nghiệp cho gần 73.000 ha (3 vụ/năm) lúa, hoa màu, nuôi trồng thủy sản và cây ăn quả; phục vụ tiêu thoát nước khu vực đô thị và nông thôn trừ vùng nội thị cho gần 66.000 ha (3 vụ/năm) góp phần nâng cao năng suất cây trồng cho sản xuất nông nghiệp đảm bảo an sinh xã hội của Thành phố Hà Nội.

2. Mục tiêu cụ thể.

Hiện nay do việc đô thị hóa, phát triển các khu công nghiệp ngày càng tăng nên diện tích đất nông nghiệp ngày càng bị thu hẹp dẫn đến diện tích tưới, tiêu mà công ty phục ngày càng giảm theo các năm. Hàng năm diện tích tưới nông nghiệp đều giảm khoảng 2-3%.

Doanh nghiệp xác định một số chỉ tiêu về sản phẩm, tăng trưởng bình quân, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách.... như sau:

TT	Nội dung	KH 2021	KH 2022	KH 2023	KH 2024	KH 2025
1	Diện tích					
-	Tưới nông nghiệp (ha)	57.733,13	59.052,55	57.871,50	56.714,07	55.579,79
-	Tiêu thoát nước phục vụ sản xuất NN, khu vực nông thôn và đô thị trừ vùng nội thị	65.423,52	65.605,22	65.605,22	65.605,22	65.605,22
2	Tổng doanh thu (tr.đ)	146.364	167.150	163.807	160.530	157.319
3	Lợi nhuận trước thuế (tr.đ)	6.868	7.944	7.785	7.629	7.476
4	Lợi nhuận sau thuế (tr.đ)	6.805	7.944	7.785	7.629	7.476
5	Nộp ngân sách (tr.đ)	3	3	3	3	3

3. Kế hoạch triển khai.

- Năm 2021: Tiếp tục đầu tư sửa chữa 58 hạng mục công trình máy móc thiết bị, kênh mương cầu cống.

- Năm 2022-2025: Tiếp tục đầu tư xây dựng cải tạo, sửa chữa các công trình, trang thiết bị phục vụ các hoạt động sản xuất kinh doanh khi được Thành phố đặt hàng và cấp kinh phí.

4. Các giải pháp thực hiện.

a. Giải pháp tài chính:

- Hoàn thiện đầy đủ các quy chế quản lý về tài chính.
- Xây dựng và điều chỉnh kịp thời kế hoạch tài chính.
- Duy trì cơ cấu vốn hợp lý.

b. Giải pháp về sản xuất:

- Không ngừng đầu tư, đổi mới máy móc thiết bị, phương thức quản lý nhằm tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất.

- Mở rộng sản xuất kinh doanh theo ngành nghề đăng ký, linh hoạt tạo thời cơ, lợi thế trong kinh doanh nhằm tối đa hóa lợi nhuận cho doanh nghiệp, nâng cao thu nhập cho người lao động.

c. Giải pháp về Marketing:

Với đặc điểm hoạt động trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ công ích không vì mục tiêu lợi nhuận nên trong giai đoạn tới Công ty phối hợp tích cực với các tổ hợp tác, đơn vị dùng nước để nâng cao chất lượng dịch vụ, đảm bảo hài hòa

lợi ích của Công ty, khách hàng và xã hội, đảm bảo an toàn, hiệu quả trong quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi.

d. Giải pháp về nhân lực:

- Tổ chức, sắp xếp lại bộ máy gọn nhẹ, làm việc có hiệu quả.
- Bố trí và xây dựng lại đội ngũ lao động cho phù hợp với từng công việc.
- Tuyển dụng và đào tạo các bộ quản lý, công nhân kỹ thuật có trình độ chuyên môn ngày càng cao để thực thi nhiệm vụ.

đ. Giải pháp về quản lý điều hành:

- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, nâng cao năng lực bộ máy quản lý theo từng cấp độ.
- Sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện quy chế chi tiêu nội bộ của công ty phù hợp với điều lệ tổ chức hoạt động và phù hợp với tình hình thực tế.
- Sửa đổi, bổ sung chức năng nhiệm vụ đối với từng Phòng ban, Xí nghiệp và hoàn thiện bộ quy tắc làm việc cho từng vị trí công việc để người lao động hướng tới chuyên nghiệp trong công việc được giao.
- Tiếp tục xây dựng môi trường làm việc theo hướng chuyên nghiệp.

 CHỮ TỊCH CÔNG TY

Doãn Văn Kính